

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÁNH LINH
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 79/2023/HS-ST

Ngày: 06 - 12 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÁNH LINH, TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hạ Hải Hồ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lưu Xuân Vĩnh.

2. Bà Đinh Thị Nguyệt.

- Thư ký phiên toà: Ông Đoàn Bá Thành - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên toà: Ông Đinh Xuân Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 12 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 71/2023/TLST-HS, ngày 13 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2023/QĐXXST- HS ngày 03 tháng 11 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên Tòa số: 14/2023/HSST-QĐ, ngày 17 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nh, sinh năm 1996 tại Bình Thuận; địa chỉ: Thôn 5, xã Nghi Đức, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Không ổn định; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thành Hưng, sinh năm 1960 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Hạnh, sinh năm 1964; vợ: Nguyễn Thị Ái Diệu, sinh năm 1995 (đã chết); con: Nguyễn Duy Phước, sinh năm 2017 và Nguyễn Duy Phú, sinh năm 2021; tiền án: Ngày 15/01/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 02/2021/HS-ST; ngày 24/8/2021 chấp hành xong án phạt tù, chưa được xóa án tích; tiền sự: Không.

Quá trình nhân thân: Từ ngày 21/3/2023 đến ngày 07/4/2023 có hành vi trộm cắp tài sản tại xã Sùng Nhơn, huyện Đức Linh; đã bị Tòa án nhân dân huyện Đức Linh xử phạt 01 năm 09 tháng tù tại Bản án số 47/2023/HS-ST ngày 25/8/2023.

Bị cáo đang chấp hành án theo Quyết định thi hành án phạt tù số 88/2023/QĐ-CA, ngày 29/9/2023 của Chánh án Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận tại Trại giam Xuân Lộc – Cục C10 Bộ Công an. Có mặt.

Bị hại: Chị Lê Hải H, sinh năm 1988; nơi cư trú: Thôn 6, xã Măng Tô, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1964; nơi cư trú: Thôn 5, xã Nghị Đức, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận. Có mặt.

- Anh Lê Văn T, sinh năm 1987; nơi cư trú: Thôn 2, xã Đức Phú, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nh là người nghiện ma túy, chấp hành án phạt tù về tội Trộm cắp tài sản, hết hạn tù vào ngày 24/8/2021, trở về địa phương sinh sống. Đến khoảng 02 giờ ngày 31/3/2023 Lê Văn Tuấn trú tại Thôn 2, xã Đức Phú, huyện Tánh Linh điều khiển xe máy của Tuấn chở Nhất đi vào các tuyến đường liên thôn của xã Măng Tô để tìm kiếm các nhà dân sơ sở nhằm mục đích trộm cắp tài sản (theo khai nhận của Nh). Khi đi đến nhà chị Lê Hải Hiền ở Thôn 6, xã Măng Tô; Nhất phát hiện trước nhà có 01 xe đạp mini loại nữ, màu đỏ và 01 máy hàn sắt màu vàng nên nói Tuấn xuống dừng xe, Nhất xuống xe đi vào trước sân nhà chị Hiền lấy trộm 01 xe đạp và 01 máy hàn, sau đó Tuấn chở Nhất về nhà Nhất tại thôn 5, xã Nghị Đức để Nhất cất dấu tài sản vừa trộm cắp. Sáng ngày hôm sau, xe đạp trộm cắp được Nhất đưa cho con trai của Nhất sử dụng, còn máy hàn tiếp tục cất dấu để khi có người mua Nhất sẽ bán để lấy tiền tiêu xài. Ngày 10/4/2023 chị Hiền có đơn trình báo về việc bị mất tài sản. Qua làm việc với cơ quan Công an, Nh đã khai nhận hành vi Trộm cắp tài sản của mình.

Bản kết luận định giá tài sản số 13, ngày 12/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tánh Linh kết luận: *01 máy hàn điện tử nhãn hiệu OSHIMA MOS-200 trị giá vào thời điểm thiệt hại ngày 31/3/2023: 1.334.000 đồng; 01 xe đạp mini, loại xe nữ, màu đỏ, trị giá vào thời điểm thiệt hại ngày 31/3/2023: 320.000 đồng. Tổng giá trị thiệt hại: 1.868.000 đồng.*

Tại bản cáo trạng số: 71/CT – VKSND – TL, ngày 11/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh truy tố bị cáo Nh về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm b, khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận phát biểu ý kiến đề nghị như sau:

- Khẳng định Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo là hoàn toàn chính xác, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

- Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nh phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị xem xét áp dụng: Điểm b, khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Nh từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, bị hại Lê Hải Hiền không yêu cầu bị cáo phải bồi thường dân sự. Tuy nhiên, trong thời gian chuẩn bị xét xử chị Hiền yêu cầu bồi thường, bị cáo tác động gia đình bồi thường và tại phiên Tòa, chị Hiền không yêu cầu bồi thường gì thêm nên đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

- Về vật chứng: Quá trình điều tra đã thu giữ 01 máy hàn điện tử nhãn hiệu OSHIMA MOS-200 và 01 xe đạp mini, loại xe nữ, màu đỏ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tánh Linh đã xử lý bằng hình thức trả lại cho chị Lê Hải Hiền nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án.

- Bị cáo không có ý kiến tranh luận, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

- Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên và Kiểm sát viên. Cho nên, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là phù hợp với quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi vi phạm của bị cáo Nh: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra; do đó có đủ căn cứ để xác định được:

Vào khoảng 02 giờ ngày 31/3/2023, tại Thôn 6, xã Măng Tố, huyện Tánh Linh; bị cáo Nh đã có hành vi trộm cắp 01 máy hàn điện tử nhãn hiệu OSHIMA MOS-200 trị giá 1.334.000 đồng và 01 xe đạp mini, loại xe nữ, màu đỏ, trị giá 320.000 đồng của chị Lê Hải Hiền, tổng giá trị thiệt hại là 1.868.000 đồng.

Bị cáo Nh đã bị Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 02/2021/HS-ST ngày 15/01/2021; chấp hành xong hình phạt vào ngày 24/8/2021, đến thời điểm thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của chị Lê Hải Hiền vào ngày 31/3/2023 thì bị cáo Nh chưa được xóa án tích mà tiếp tục trộm cắp tài sản trị giá 1.868.000 đồng. Do đó, hành vi của bị cáo Nh đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Như vậy Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh đã truy tố đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nh không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nh trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho người bị hại, bị hại đã có đơn xin bãi nại, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là phù hợp.

[3.3] Bị cáo phạm tội có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo với mức án dưới mức khởi điểm của khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là phù hợp với tính khoan hồng của pháp luật hình sự Việt Nam.

[4] Về tổng hợp hình phạt: Bị cáo Nh hiện đang chấp hành hình phạt 01 năm 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” tại Bản án số 47/2023/HS-ST ngày 25/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận, thời hạn tù tính từ ngày 12/4/2023; theo Quyết định thi hành án phạt tù số 88/2023/QĐ-CA, ngày 29/9/2023 của Chánh án Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận. Bị cáo đang chấp hành hình phạt tù theo Bản án đã có hiệu lực của Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận mà lại bị xét xử về tội đã phạm trước khi có Bản án số 47/2023/HS-ST ngày 25/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Đức Linh. Do đó áp dụng khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự; Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận quyết định mức hình phạt đối với bị cáo Nh đối với tội phạm bị xét xử trong vụ án này và quyết định hình phạt chung theo quy định tại Điều 55 Bộ luật hình sự để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị hại – chị Lê Hải Hiền không yêu cầu bị cáo phải bồi thường dân sự. Tuy nhiên, trong thời gian chuẩn bị xét xử, chị Hiền có đơn yêu cầu bị cáo phải bồi thường khoản chi phí mà chị Hiền đã bỏ ra để sửa chữa máy hàn điện số tiền 700.000 đồng, gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại. Tại phiên Tòa, bị hại Lê Hải Hiền trình bày đã nhận đủ tiền bồi thường và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xét đến.

[6] Về vật chứng trong vụ án: Quá trình điều tra đã thu giữ 01 máy hàn điện tử nhãn hiệu OSHIMA MOS-200 và 01 xe đạp mini, loại xe nữ, màu đỏ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tánh Linh đã xử lý bằng hình thức trả lại cho chị Lê Hải Hiền nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án.

[7] Về án phí: Cần buộc bị cáo Nh phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Về tội danh:

Căn cứ vào: Điểm b, khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). **Tuyên bố:** Bị cáo Nh phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Về hình phạt: Căn cứ vào điểm b, khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Nh **05 (năm) tháng tù**.

Tổng hợp hình phạt 01 năm 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” tại Bản án số 47/2023/HS-ST ngày 25/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận với hình phạt 05 tháng tù của Bản án này; buộc bị cáo Nh phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là **02 (hai) năm 02 (hai) tháng** tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt 12/4/2023.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nh phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên Tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (06/12/2023).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- + Cấp theo Điều 262 BLTTHS:
- Bị cáo; Người bị hại.
- VKSND huyện;
- CQCSĐT C.A huyện;
- Cơ quan THAHS - Công an huyện;
- Nhà tạm giữ - CA huyện;
- UBND xã Nghị Đức (Thay T/B);
- Sở TP T. Bình Thuận;
- C.C T.H.A DS (khi án có HLPL);
- Lưu án văn, HSVA;
- Lưu VP.

Hạ Hải Hồ